

Tp. Hồ Chí Minh, Ngày tháng năm 2023

LỊCH THI KẾT THÚC MÔN HỌC CHUYÊN NGÀNH - Lần 1
Học kỳ 1 - Khoá 15 - Năm học 2023 - 2024

Cơ sở 1: 83A Bùi Thị He, KP1, TT. Củ Chi, Huyện Củ Chi, Tp. HCM
Cơ sở 2: 1A Nguyễn Văn Lượng, Phường 6, Quận Gò Vấp, Tp. HCM

Cơ sở	Khoá	Lớp	Sĩ số	Lịch thi	Giờ	Phòng	Mã môn học	Tên môn học	Giảng viên	Hình thức thi	Ghi chú
1	15	01DD15A1,C1	23	24/10/2023	8h30	Lab 1	NUR52002	Kỹ năng giao tiếp giáo dục sức khỏe	Nguyễn Thị Mỹ Dum	Trắc nghiệm	
1	15	01DD15A1,C1	23	27/10/2023	13h30	Lab 1	NUR52101	Kiểm soát nhiễm khuẩn	Phan Thị Hóa	Trắc nghiệm	
1	15	01DD15A1,C1	23	9/12/2023	13h30	Lab 1	GMD51801	Y tế cộng đồng	Lương Thị Hồng Thắm	Trắc nghiệm	
1	15	01DD15A1,C1	23	10/11/2023	13h30	Lab 1	NUR52301	Y học cổ truyền - phục hồi chức năng	Phan Thị Thu Thủy	Trắc nghiệm	
1	15	01DH15A,C1	24	9/10/2023	13h00	Lab 2	GRD51901	Đồ họa 3D	Phan Quốc Hưng	Thực hành	
1	15	01DN15A,C1	7	3/11/2023	7h30	202	COA52904	Chiến lược và kế hoạch kinh doanh	Mai Lưu Huy	Tiểu luận	
1	15	01DN15A,C1	7	14/10/2023	13h30	Lab 1	SMA52101	Quản trị chuỗi cung ứng	Vũ Ngọc Đan Thanh	Trắc nghiệm	
1	15	01DS15A1,C1	29	3/10/2023	13h30	Lab 1	PHA51701	Bảo quản thuốc	Lê Huỳnh Đức Minh	Trắc nghiệm	
1	15	01DS15A1,C1	29	30/11/2023	13h30	202	PHA52201	Thực tập dược lâm sàng	Nguyễn Quốc Huy	Trắc nghiệm + Tự luận	
1	15	01DS15A1,C1	29	29/12/2023	13h30	Lab 1	PHA51502	Dược liệu	Phạm Phước Đây	Trắc nghiệm	
1	15	01DS15A1,C1	29	21/11/2023	8h30	Lab 1	PHA52001	Kỹ năng giao tiếp và tư vấn dược	Trần Hòa Tú	Trắc nghiệm	
1	15	01DS15A2,C2	25	2/10/2023	13h30	Lab 1	PHA51701	Bảo quản thuốc	Lê Huỳnh Đức Minh	Trắc nghiệm	
1	15	01DS15A2,C2	25	21/11/2023	13h30	Lab 1	PHA52002	Kỹ năng giao tiếp và tư vấn dược	Trần Hòa Tú	Trắc nghiệm	
1	15	01DS15A2,C2	25	30/11/2023	13h30	202	PHA52202	Thực tập dược lâm sàng	Nguyễn Quốc Huy	Trắc nghiệm + Tự luận	
1	15	01DS15B1,D1	23	10/10/2023	18h00	Lab 1	PHA51703	Bảo quản thuốc	Lê Huỳnh Đức Minh	Trắc nghiệm	
1	15	01DS15B1,D1	23	23/12/2023	18h00	Lab 1	PHA51504	Dược liệu	Nguyễn Linh Tuyền	Trắc nghiệm	

Cơ sở	Khoá	Lớp	Sĩ số	Lịch thi	Giờ	Phòng	Mã môn học	Tên môn học	Giảng viên	Hình thức thi	Ghi chú
1	15	01DS15B1,D1	23	6/12/2023	18h00	Lab 1	PHA52003	Kỹ năng giao tiếp và tư vấn dược	Trần Hòa Tú	Trắc nghiệm	
1	15	01DS15B1,D1	23	2/12/2023	18h00	103	PHA52203	Thực tập dược lâm sàng	Nguyễn Quốc Huy	Trắc nghiệm + Tự luận	
1	15	01KT15A,C1	21	3/10/2023	7h30	Lab 1	COA52201	Phần mềm kế toán Misa	Kiều Bích Hằng	Thực hành	
1	15	01MK15A,C1	13	30/9/2023	13h30	204	COA52101	Nghiệp vụ bán hàng	Ngô Thanh Tú	Tự luận	
1	15	01MK15A,C1	13	3/11/2023	7h30	202	COA52904	Chiến lược và kế hoạch kinh doanh	Mai Lưu Huy	Tiểu luận	
1	15	01PM15A,C1	33	20/10/2023	8h30	201	INT51201	Tiếng anh chuyên ngành	Đào Khánh Châu	Trắc nghiệm	
1	15	01PM15A,C1	33	3/10/2023	7h30	Lab 2	INT51301	Lập trình Window 1 (VB.Net)	Trương Bá Vinh	Thực hành	
1	15	01PM15A,C1	33	2/10/2023	7h30	Lab 1	INT52201	Lập trình Window 2 (C#.NET)	Nguyễn Chí Thiện	Thực hành	
1	15	01TM15A,C1	24	6/10/2023	7h30	Lab 2	WDA52501	Bảo trì hệ thống mạng	Nguyễn Tuấn Vũ	Thực hành	
1	15	01YS15A1,C1	26	3/11/2023	13h00	PTH KTĐD	GMD51701	Kỹ năng tiền lâm sàng	Trương Phúc Hưng	Thực hành	
2	15	02DD15A1,C1	38	23/10/2023	13h30	Lab 402	NUR52005	Kỹ năng giao tiếp giáo dục sức khỏe	Trần Thị Quy	Trắc nghiệm	
2	15	02DD15A1,C1	38	24/10/2023	13h30	Lab 402	NUR52102	Kiểm soát nhiễm khuẩn	Phan Thị Hóa	Trắc nghiệm	
2	15	02DD15A1,C1	38	28/10/2023	13h30	Lab 402	NUR52303	Y học cổ truyền - phục hồi chức năng	Trần Hoàng Phương	Trắc nghiệm	
2	15	02DD15A2,C2	15	23/10/2023	8h30	Lab 402	NUR52005	Kỹ năng giao tiếp giáo dục sức khỏe	Trần Thị Quy	Trắc nghiệm	
2	15	02DD15A2,C2	15	24/10/2023	8h30	Lab 403	NUR52102	Kiểm soát nhiễm khuẩn	Phan Thị Hóa	Trắc nghiệm	
2	15	02DD15A2,C2	15	28/10/2023	13h30	Lab 404	NUR52303	Y học cổ truyền - phục hồi chức năng	Trần Hoàng Phương	Trắc nghiệm	
2	15	02DD15B1,D1	24	6/11/2023	18h30	Lab 403	NUR52101	Kiểm soát nhiễm khuẩn	Lương Mỹ Trinh	Trắc nghiệm	
2	15	02DD15B1,D1	24	1/11/2023	18h30	Lab 403	NUR52006	Kỹ năng giao tiếp giáo dục sức khỏe	Phạm Thị Thúy Hồng	Trắc nghiệm	
2	15	02DD15B1,D1	24	11/11/2023	18h30	Lab 402	NUR52302	Y học cổ truyền - phục hồi chức năng	Trần Hoàng Phương	Trắc nghiệm	
2	15	02DH15A,C3	19	13/10/2023	7h30	Lab 403	GRD51904	Đồ họa 3D	Phan Quốc Hưng	Thực hành	
2	15	02DH15A1,C1	29	10/10/2023	8h30	Lab 402	GRD51902	Đồ họa 3D	Nguyễn Thế Tri Ân	Thực hành	

Cơ sở	Khoá	Lớp	Sĩ số	Lịch thi	Giờ	Phòng	Mã môn học	Tên môn học	Giảng viên	Hình thức thi	Ghi chú
2	15	02DH15A2,C2	30	10/10/2023	13h00	Lab 403	GRD51903	Đồ họa 3D	Nguyễn Thanh Phong	Thực hành	
2	15	02DH15B,D1	11	18/11/2023	18h00	Lab403	GRD50901	Tạo bản vẽ kỹ thuật	Nguyễn Thanh Phong	Thực hành	
2	15	02DH15B,D1	11	9/10/2023	18h00	Lab402	GRD51901	Đồ họa 3D	Nguyễn Thanh Phong	Thực hành	
2	15	02DL15A,C1	12	3/10/2023	7h30	405	TOG51601	Thực hành nghiệp vụ hướng dẫn 2	Võ Đồng Khanh	Vấn đáp	
2	15	02DL15A,C1	12	22/9/2023	7h30	303	TOG51201	Tiếng anh chuyên ngành 2	Lương Giao Hy	Thực hành	
2	15	02DN15A,C1	14	20/10/2023	8h30	409	COA52902	Chiến lược và kế hoạch kinh doanh	Huỳnh Duy Bách	Trắc nghiệm	
2	15	02DN15A,C1	14	24/10/2023	8h30	305	SMA51801	Quản trị doanh nghiệp	Ngô Thanh Tú	Tự luận	
2	15	02DN15B,D1	11	29/11/2023	18h30	401	COA51102	Tiếng anh chuyên ngành	Huỳnh Thị Xuân Thùy	Tự luận	
2	15	02DN15B,D1	11	10/10/2023	18h00	307	COA52901	Chiến lược và kế hoạch kinh doanh	Mai Lưu Huy	Tiểu luận	
2	15	02DS15A1,C1	20	23/10/2023	8h30	Lab 403	PHA52005	Kỹ năng giao tiếp và tư vấn dược	Trần Hòa Tú	Trắc nghiệm	Nhóm 1
2	15	02DS15A1,C1	19	23/10/2023	10h00	Lab 403	PHA52005	Kỹ năng giao tiếp và tư vấn dược	Trần Hòa Tú	Trắc nghiệm	Nhóm 2
2	15	02DS15A1,C1	20	27/10/2023	8h30	Lab 403	PHA51603	Kiểm nghiệm	Hồ Bảo Long	Trắc nghiệm	Nhóm 1
2	15	02DS15A1,C1	19	27/10/2023	10h00	Lab 403	PHA51603	Kiểm nghiệm	Hồ Bảo Long	Trắc nghiệm	Nhóm 2
2	15	02DS15A1,C1	39	28/11/2023	8h30	401	PHA52205	Thực tập dược lâm sàng	Nguyễn Thị Hạnh	Trắc nghiệm + Tự luận	
2	15	02DS15A1,C1	20	28/10/2023	13h30	Lab 403	PHA51704	Bảo quản thuốc	Lê Văn Hùng	Trắc nghiệm	Nhóm 1
2	15	02DS15A1,C1	19	28/10/2023	15h00	Lab 403	PHA51704	Bảo quản thuốc	Lê Văn Hùng	Trắc nghiệm	Nhóm 2
2	15	02DS15A2,C2	17	23/10/2023	13h30	Lab 403	PHA52006	Kỹ năng giao tiếp và tư vấn dược	Trần Hòa Tú	Trắc nghiệm	Nhóm 1
2	15	02DS15A2,C2	16	23/10/2023	15h00	Lab 403	PHA52006	Kỹ năng giao tiếp và tư vấn dược	Trần Hòa Tú	Trắc nghiệm	Nhóm 2
2	15	02DS15A2,C2	17	24/10/2023	13h30	Lab 403	PHA51604	Kiểm nghiệm	Hồ Bảo Long	Trắc nghiệm	Nhóm 1
2	15	02DS15A2,C2	16	24/10/2023	15h00	Lab 403	PHA51604	Kiểm nghiệm	Hồ Bảo Long	Trắc nghiệm	Nhóm 2
2	15	02DS15A2,C2	35	17/11/2023	13h30	305	PHA52208	Thực tập dược lâm sàng	Nguyễn Thị Hạnh	Trắc nghiệm + Tự luận	

Cơ sở	Khoá	Lớp	Sĩ số	Lịch thi	Giờ	Phòng	Mã môn học	Tên môn học	Giảng viên	Hình thức thi	Ghi chú
2	15	02DS15A2,C2	17	9/12/2023	13h30	Lab 403	PHA51705	Bảo quản thuốc	Lê Văn Hùng	Trắc nghiệm	Nhóm 1
2	15	02DS15A2,C2	16	9/12/2023	15h00	Lab 403	PHA51705	Bảo quản thuốc	Lê Văn Hùng	Trắc nghiệm	Nhóm 2
2	15	02DS15B2,D2	20	15/10/2023	8h30	Lab 402	PHA52101	Marketing dược	Lê Nguyễn Hoàng Dung	Trắc nghiệm	Nhóm 1
2	15	02DS15B2,D2	20	15/10/2023	9h30	Lab 402	PHA52101	Marketing dược	Lê Nguyễn Hoàng Dung	Trắc nghiệm	Nhóm 2
2	15	02DS15B2,D2	20	10/11/2023	18h30	Lab 403	PHA51601	Kiểm nghiệm	Nguyễn Anh Tuấn	Trắc nghiệm	Nhóm 1
2	15	02DS15B2,D2	20	10/11/2023	20h00	Lab 403	PHA51601	Kiểm nghiệm	Nguyễn Anh Tuấn	Trắc nghiệm	Nhóm 2
2	15	02DS15B2,D2	40	2/12/2023	18h30	401	PHA52207	Thực tập dược lâm sàng	Nguyễn Ngọc Nhật Minh	Trắc nghiệm + Tự luận	
2	15	02DS15B2,D2	20	9/11/2023	18h30	Lab 403	PHA52004	Kỹ năng giao tiếp và tư vấn dược	Lý Hữu Tiến	Trắc nghiệm	
2	15	02DS15B2,D2	20	9/11/2023	20h00	Lab 403	PHA52004	Kỹ năng giao tiếp và tư vấn dược	Lý Hữu Tiến	Trắc nghiệm	
2	15	02DS15B2,D2	20	6/12/2023	18h30	Lab 403	PHA51706	Bảo quản thuốc	Lê Văn Hùng	Trắc nghiệm	
2	15	02DS15B2,D2	20	6/12/2023	20h00	Lab 403	PHA51706	Bảo quản thuốc	Lê Văn Hùng	Trắc nghiệm	
2	15	02KT15A,C1	23	17/10/2023	8h30	305	COA51302	Kiểm toán	Hoàng Thị Nga	Tự luận	
2	15	02KT15B,D1	19	29/11/2023	18h30	401	COA51102	Tiếng anh chuyên ngành	Huỳnh Thị Xuân Thùy	Tự luận	
2	15	02KT15B,D1	19	23/10/2023	18h30	305	COA51301	Kiểm toán	Hoàng Thị Nga	Tự luận	
2	15	02KT15E1	17	29/11/2023	18h30	Online	COA51101	Tiếng anh chuyên ngành	Vũ Thị Thiên Thanh	Trắc nghiệm	
2	15	02KT15E1	17	27/11/2023	18h30	Online	COA52801	Kế toán Excel	Huỳnh Thị Xuân Thùy	Trắc nghiệm	
2	15	02KT15E1	17	14/11/2023	18h00	Online	COA52201	Phần mềm kế toán Misa	Huỳnh Thị Xuân Thùy	Tiểu luận nhóm	
2	15	02KT15E2	28	28/10/2023	18h00	Online	COA51801	Giao tiếp trong kinh doanh	Trần Thị Diễm Quỳnh	Tiểu luận nhóm	
2	15	02KT15E2	28	29/11/2023	18h30	Online	COA51101	Tiếng anh chuyên ngành	Vũ Thị Thiên Thanh	Trắc nghiệm	
2	15	02KT15E2	28	14/11/2023	18h00	Online	COA52201	Phần mềm kế toán Misa	Huỳnh Thị Xuân Thùy	Tiểu luận nhóm	
2	15	02MK15A,C1	30	16/10/2023	8h30	305	MRA51102	Tiếng anh chuyên ngành	Huỳnh Thị Xuân Thùy	Tự luận	

Cơ sở	Khoá	Lớp	Sĩ số	Lịch thi	Giờ	Phòng	Mã môn học	Tên môn học	Giảng viên	Hình thức thi	Ghi chú
2	15	02MK15A,C1	30	20/10/2023	8h30	409	COA52902	Chiến lược và kế hoạch kinh doanh	Huỳnh Duy Bách	Trắc nghiệm	
2	15	02MK15B,D1	16	29/11/2023	18h30	401	COA51102	Tiếng anh chuyên ngành	Huỳnh Thị Xuân Thùy	Tự luận	
2	15	02MK15B,D1	16	10/10/2023	18h00	307	COA52901	Chiến lược và kế hoạch kinh doanh	Mai Lưu Huy	Tiểu luận	
2	15	02PL15A,C1	12	28/10/2023	8h30	305	LAW52101	Luật lao động	Lê Thị Hồng Liễu	Tự luận	
2	15	02PL15A,C1	12	6/10/2023	8h30	305	LAW52201	Luật môi trường	Huỳnh Minh Luân	Tự luận	
2	15	02PL15A,C1	12	30/10/2023	8h30	305	LAW52301	Luật cạnh tranh	Trần Thị Ngọc Hết	Tự luận	
2	15	02PM15A,C1	26	3/10/2023	7h30	Lab 404	INT52201	Lập trình Window 2 (C#.NET)	Nguyễn Bá Bình	Thực hành	
2	15	02PM15A,C1	26	6/10/2023	7h30	Lab 402	INT52102	Xây dựng website với PHP và My SQL	Trần Thị Minh Thúy	Thực hành	
2	15	02PM15A,C1	26	9/10/2023	13h00	Lab 404	WDA51901	Phân tích thiết kế hệ thống thông tin	Nguyễn Quang Tuấn	Thực hành	
2	15	02PM15A,C2	25	24/10/2023	7h30	Lab 404	WDA51902	Phân tích thiết kế hệ thống thông tin	Nguyễn Đức Hiền	Thực hành	
2	15	02PM15A,C2	25	2/10/2023	7h30	Lab 403	INT52101	Xây dựng website với PHP và My SQL	Trương Bá Vinh	Thực hành	
2	15	02PM15A,C2	25	6/10/2023	7h30	Lab 404	INT52202	Lập trình Window 2 (C#.NET)	Lư Quang Hùng	Thực hành	
2	15	02TM15A,C1	12	24/10/2023	7h30	Lab 404	WDA51902	Phân tích thiết kế hệ thống thông tin	Nguyễn Đức Hiền	Thực hành	
2	15	02YS15A1,C1	36	31/10/2023	13h00	308	GMD51703	Kỹ năng tiền lâm sàng	Nguyễn Minh Trọng	Thực hành	
2	15	02YS15A1,C1	36	4/12/2023	8h30	407	GMD51801	Y tế cộng đồng	Tạ Quốc Đạt	Trắc nghiệm	
2	15	02YS15A2,C2	32	4/11/2023	13h00	304	GMD51704	Kỹ năng tiền lâm sàng	Nguyễn Duy Hòa	Thực hành	
2	15	02YS15B1,D1	24	20/11/2023	18h00	304	GMD51702	Kỹ năng tiền lâm sàng	Nguyễn Minh Trọng	Thực hành	Nhóm 1
2	15	02YS15B1,D1	24	22/11/2023	18h00	304	GMD51702	Kỹ năng tiền lâm sàng	Nguyễn Duy Hòa	Thực hành	Nhóm 2

Lưu ý : - Sinh viên xem danh sách thi trước khi thi 03 ngày, hoàn thành đầy đủ học phí, lệ phí theo quy định mọi thắc mắc liên hệ phòng Đào tạo để giải quyết trước khi thi ít nhất 01 ngày. Sau thời hạn trên phòng Đào tạo sẽ không giải quyết nếu có phát sinh xảy ra.

NGƯỜI LẬP

PHÒNG ĐÀO TẠO

Cơ sở	Khoá	Lớp	Sĩ số	Lịch thi	Giờ	Phòng	Mã môn học	Tên môn học	Giảng viên	Hình thức thi	Ghi chú
-------	------	-----	-------	----------	-----	-------	------------	-------------	------------	---------------	---------

Cơ sở	Khoá	Lớp	Sĩ số	Lịch thi	Giờ	Phòng	Mã môn học	Tên môn học	Giảng viên	Hình thức thi	Ghi chú
-------	------	-----	-------	----------	-----	-------	------------	-------------	------------	---------------	---------

Cơ sở	Khoá	Lớp	Sĩ số	Lịch thi	Giờ	Phòng	Mã môn học	Tên môn học	Giảng viên	Hình thức thi	Ghi chú
-------	------	-----	-------	----------	-----	-------	------------	-------------	------------	---------------	---------

Cơ sở	Khoá	Lớp	Sĩ số	Lịch thi	Giờ	Phòng	Mã môn học	Tên môn học	Giảng viên	Hình thức thi	Ghi chú
-------	------	-----	-------	----------	-----	-------	------------	-------------	------------	---------------	---------

Cơ sở	Khoá	Lớp	Sĩ số	Lịch thi	Giờ	Phòng	Mã môn học	Tên môn học	Giảng viên	Hình thức thi	Ghi chú
-------	------	-----	-------	----------	-----	-------	------------	-------------	------------	---------------	---------

Cơ sở	Khoá	Lớp	Sĩ số	Lịch thi	Giờ	Phòng	Mã môn học	Tên môn học	Giảng viên	Hình thức thi	Ghi chú
-------	------	-----	-------	----------	-----	-------	------------	-------------	------------	---------------	---------

Cơ sở	Khoá	Lớp	Sĩ số	Lịch thi	Giờ	Phòng	Mã môn học	Tên môn học	Giảng viên	Hình thức thi	Ghi chú
-------	------	-----	-------	----------	-----	-------	------------	-------------	------------	---------------	---------

Cơ sở	Khoá	Lớp	Sĩ số	Lịch thi	Giờ	Phòng	Mã môn học	Tên môn học	Giảng viên	Hình thức thi	Ghi chú
-------	------	-----	-------	----------	-----	-------	------------	-------------	------------	---------------	---------

Cơ sở	Khoá	Lớp	Sĩ số	Lịch thi	Giờ	Phòng	Mã môn học	Tên môn học	Giảng viên	Hình thức thi	Ghi chú
-------	------	-----	-------	----------	-----	-------	------------	-------------	------------	---------------	---------

Cơ sở	Khoá	Lớp	Sĩ số	Lịch thi	Giờ	Phòng	Mã môn học	Tên môn học	Giảng viên	Hình thức thi	Ghi chú
-------	------	-----	-------	----------	-----	-------	------------	-------------	------------	---------------	---------

Cơ sở	Khoá	Lớp	Sĩ số	Lịch thi	Giờ	Phòng	Mã môn học	Tên môn học	Giảng viên	Hình thức thi	Ghi chú
-------	------	-----	-------	----------	-----	-------	------------	-------------	------------	---------------	---------

Cơ sở	Khoá	Lớp	Sĩ số	Lịch thi	Giờ	Phòng	Mã môn học	Tên môn học	Giảng viên	Hình thức thi	Ghi chú
-------	------	-----	-------	----------	-----	-------	------------	-------------	------------	---------------	---------

Cơ sở	Khoá	Lớp	Sĩ số	Lịch thi	Giờ	Phòng	Mã môn học	Tên môn học	Giảng viên	Hình thức thi	Ghi chú
-------	------	-----	-------	----------	-----	-------	------------	-------------	------------	---------------	---------

Cơ sở	Khoá	Lớp	Sĩ số	Lịch thi	Giờ	Phòng	Mã môn học	Tên môn học	Giảng viên	Hình thức thi	Ghi chú
-------	------	-----	-------	----------	-----	-------	------------	-------------	------------	---------------	---------

Cơ sở	Khoá	Lớp	Sĩ số	Lịch thi	Giờ	Phòng	Mã môn học	Tên môn học	Giảng viên	Hình thức thi	Ghi chú
-------	------	-----	-------	----------	-----	-------	------------	-------------	------------	---------------	---------

Cơ sở	Khoá	Lớp	Sĩ số	Lịch thi	Giờ	Phòng	Mã môn học	Tên môn học	Giảng viên	Hình thức thi	Ghi chú
-------	------	-----	-------	----------	-----	-------	------------	-------------	------------	---------------	---------